

19/08/2026

Chuyên viên phân tích Nguyễn Việt Anh

(+84) 24-7303-5333 anhnv3@kbsec.com.vn

Chuyên viên phân tích Trần Thị Ngọc Quỳnh

(+84) 24-7303-5333 quynhttn@kbsec.com.vn

Đánh giá Dự thảo Nghị định về kinh doanh xăng dầu 2026

Đánh giá tác động đến Việt Nam

Sau gần 2 năm xây dựng và 4 lần lấy ý kiến rộng rãi từ doanh nghiệp, Bộ Công Thương đã công bố dự thảo Nghị định về kinh doanh xăng dầu thay thế Nghị định 80/2023/NĐ-CP để trình Chính phủ. Chúng tôi đánh giá văn bản có nhiều điểm mới đáng chú ý và kỳ vọng tái cấu trúc mạnh mẽ tới ngành xăng dầu Việt Nam:

Mục tiêu, nguyên tắc điều hành kinh doanh xăng dầu theo định hướng thị trường được chứng minh thành công tại Ấn Độ

- Trong dự thảo trình Chính phủ, Điều 4 về mục tiêu, nguyên tắc điều hành kinh doanh xăng dầu được bổ sung, với mục tiêu làm kim chỉ nam quản lý ngành xăng dầu trong nước. Giá dầu sẽ được điều hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước; hài hòa lợi ích giữa người tiêu dùng, doanh nghiệp sử dụng và doanh nghiệp kinh doanh.
- Cụ thể, cơ chế giá bán sẽ được điều chỉnh linh hoạt hơn nhằm phù hợp với các biến động và thay đổi về chi phí. Bù lại, việc tiết kiệm chi phí được đề cao thông qua việc tinh gọn giảm bớt khâu trung gian và yêu cầu kiểm tra giám sát công bố giá của doanh nghiệp phân phối.
- Đồng thời, việc lợi ích của người tiêu dùng cũng sẽ được bảo vệ và duy trì hài hòa nhờ cấu trúc ngành xăng dầu của Việt Nam vẫn được chi phối bởi các doanh nghiệp nhà nước giúp giá bán nhiên liệu giữ ở mức tối ưu và bám sát các mục tiêu ổn định giá cả mà Chính phủ đặt ra. Mô hình này đã cho thấy sự thành công tại Ấn Độ khi cải cách thị trường xăng dầu vào năm 2014 giúp thu hút thêm dòng vốn tư nhân vào lĩnh vực xăng dầu; và đồng thời vị thế áp đảo thị phần của các doanh nghiệp nhà nước được duy trì giúp nguồn cung nhiên liệu được giữ ổn định với chi phí cạnh tranh.

Đánh giá tác động đến các doanh nghiệp trong ngành

- **Cơ chế giá thị trường linh hoạt hơn, doanh nghiệp có nhiều quyền tự chủ hơn trong việc quyết định biên lợi nhuận.** Dự thảo mới chuyển từ cơ chế giá cơ sở do Chính phủ xác định sang cơ chế giá thị trường, cho phép các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối xăng dầu tự do chủ động thiết lập giá bán buôn, bán lẻ. Đồng thời, chi phí kinh doanh định mức sẽ được điều chỉnh hàng năm theo CPI, thay vì gần như không thay đổi trong giai đoạn 2014–2022 và 2024 đến nay. Lợi nhuận định mức cũng không còn được Chính phủ ấn định cố định, mà doanh nghiệp có thể chủ động xác định theo thực tế kinh doanh.
- **Điều kiện gia nhập ngành chặt chẽ hơn giúp các doanh nghiệp đầu ngành gia tăng thị phần.** Dự thảo Nghị định đề xuất siết chặt điều kiện cấp phép đối với thương nhân đầu mối, qua đó nâng rào cản gia nhập và thúc đẩy quá trình sàng lọc các doanh nghiệp quy mô nhỏ hoặc yếu kém. Chúng tôi kỳ vọng số lượng đối thủ giảm sẽ củng cố vị thế thương lượng và thị phần của các thương nhân đầu mối lớn như PLX và OIL đối với hệ thống đại lý, qua đó giảm áp lực chiết khấu và hỗ trợ cải thiện lợi nhuận/lít.

Bảng 1. Thay đổi quan trọng trong dự thảo Nghị định kinh doanh xăng dầu 2026

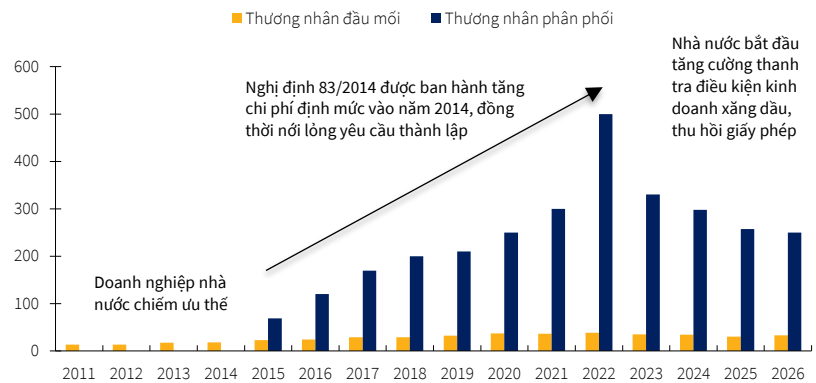
Tiêu chí	Nghị định 80/2023/NĐ-CP (Quy định hiện hành)	Dự thảo 12.2 (20/7/2026)	Đánh giá
Các bên tham gia chuỗi giá trị	1. Thương nhân đầu mỗi 2. Nhà phân phối bán buôn 3. Nhà phân phối bán lẻ (đại lý)	1. Thương nhân đầu mỗi 2. Thương nhân đại lý/ủy quyền 3. Thương nhân tự do	Giảm số lượng đầu mỗi xuống còn 2 cấp giúp đơn giản hóa hệ thống phân phối và bớt khâu trung gian.
Điều kiện đầu mỗi kinh doanh xăng dầu	Cầu cảng chuyên dụng: Trọng tải tiếp nhận tối thiểu 7,000 tấn. Cho phép sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc cho thuê tối thiểu từ 5 năm trở lên Kho chứa tiếp nhận xăng dầu: Tổng sức chứa tối thiểu 15,000 m3. Cho phép sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc cho thuê. Phương tiện vận tải: Bắt buộc phải có phương tiện vận tải nội địa thuộc sở hữu/đồng sở hữu hoặc cho thuê từ 5 năm trở lên Hệ thống phân phối: Hệ thống phân phối gồm tối thiểu 10 cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu hoặc thuê và 40 cửa hàng thuộc đại lý trực thuộc. Yêu cầu kinh nghiệm: Không yêu cầu Độc quyền về sở hữu cơ sở vật chất: Không yêu cầu	Cầu cảng chuyên dụng: Trọng tải tiếp nhận tối thiểu 7,000 DWT. Cho phép sở hữu hoặc cho thuê tối thiểu 5 năm tính từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Kho tiếp nhận xăng dầu: Tổng sức chứa tối thiểu 15,000 m3. Bắt buộc phải sở hữu bồn, bể chứa. Phương tiện vận tải: Loại bỏ điều kiện cấp phép. Hệ thống phân phối: Tối thiểu 10 cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu, 40 cửa hàng thuộc thương nhân phân phối thuộc hệ thống quản lý Yêu cầu kinh nghiệm: Phải là thương nhân phân phối xăng dầu tối thiểu trong 36 tháng liên tục trước khi lập hồ sơ đầu mỗi. Độc quyền về sở hữu cơ sở vật chất: Kho, bồn bể, hệ thống phân phối, trang thiết bị hàng không đã dùng làm điều kiện cho đầu mỗi này thì không được cho thương nhân khác sử dụng để làm điều kiện tương tự.	Xóa bỏ hoàn toàn phương án thuê kho nhằm tránh tình trạng thuê kho "ảo" để đối phó điều kiện cấp phép. Thiết lập rào cản năng lực, yêu cầu thương nhân phải tích lũy đủ kinh nghiệm vận hành hệ thống phân phối thực tế trước khi nâng cấp lên vai trò đầu mỗi.
Điều kiện thương nhân phân phối	Mạng lưới bán lẻ: Hệ thống phân phối gồm tối thiểu 5 cửa hàng bán lẻ và 10 cửa hàng đại lý trực thuộc. Kho chứa và phương tiện vận chuyển: Kho bồn dung tích tối thiểu 2,000 m3 và có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc cho thuê.	Mạng lưới bán lẻ: Tối thiểu 1 cửa hàng thuộc sở hữu hoặc thuê sử dụng có giấy chứng nhận. Kho chứa và phương tiện vận chuyển: Không yêu cầu.	Giảm điều kiện cấp phép và trở thành thương nhân phân phối
Điều kiện đại lý, cửa hàng bán lẻ	Mạng lưới bán lẻ: Đối với tổng đại lý, tối thiểu 5 cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu, 10 cửa hàng thuộc đại lý. Đối với đại lý, có 1 cửa hàng bán lẻ trở lên. Kho chứa và phương tiện vận chuyển: Đối với tổng đại lý, dung tích tối thiểu 2,000 m3 và có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc cho thuê.	Không quy định	
Cấu trúc ngành xăng dầu			
Vai trò của đầu mỗi	Tập trung một số doanh nghiệp lớn, có sức đàm phán cao về giá - Số lượng doanh nghiệp: 26 doanh nghiệp (2025). - Thị phần: PLX (47%), OIL (20%), Thanh Lẽ (8%), Saigon Petrol (6%),... - Nguồn cung: Nhập khẩu, trong nước (được cung cấp hạn ngạch mua từ các nhà máy lọc dầu). - Mua bán chéo: Cho phép. - Cơ chế giá: Tự quyết định giá bán buôn, giá bán lẻ do BTC quyết định.	Tập trung một số doanh nghiệp lớn, có sức đàm phán cao về giá - Số lượng doanh nghiệp: 26 doanh nghiệp (2025). - Thị phần: PLX (47%), OIL (20%), Thanh Lẽ (8%), Saigon Petrol (6%),... - Nguồn cung: Nhập khẩu, trong nước (được cung cấp hạn ngạch mua từ các nhà máy lọc dầu). - Mua bán chéo: Cho phép. - Cơ chế giá: Tự quyết định giá bán buôn, giá bán lẻ trong hệ thống của mình dựa trên công thức tính giá. BTC giám sát tính toán giá.	
Vai trò của thương nhân phân phối	Có nhiều doanh nghiệp tham gia, sức đàm phán cao cho các doanh nghiệp đại lý - Số lượng doanh nghiệp: 252 doanh nghiệp (2025). - Thị phần: n.a - Nguồn cung: Được mua xăng dầu từ nhiều thương nhân đầu mỗi - Mua bán chéo: Cho phép - Cơ chế giá: Tự quyết định giá bán buôn, giá bán lẻ do BTC quyết định.	Có nhiều doanh nghiệp tham gia, đa dạng loại hình (đại lý, nhượng quyền, tự do) - Số lượng doanh nghiệp: Dự kiến tăng khi bao gồm cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa trước nay chỉ phụ trách bán lẻ. - Thị phần: n.a - Nguồn cung: Nếu chọn làm đại lý hoặc nhận quyền bán lẻ, thương nhân phân phối chỉ được ký hợp đồng với duy nhất một thương nhân đầu mỗi. Nếu chọn hình thức thương nhân tự do, doanh nghiệp được phép mua với nhiều thương nhân đầu mỗi và thương nhân phân phối khác. - Mua bán chéo: Cho phép đối với thương nhân tự do - Cơ chế giá: Nếu chọn làm đại lý, doanh nghiệp áp dụng giá bán lẻ do thương nhân đầu mỗi chỉ định. Nếu chọn làm doanh nghiệp tự do, doanh nghiệp tự áp dụng giá bán lẻ.	

Vai trò của tổng đại lý, đại lý và cửa hàng bán lẻ	Có nhiều doanh nghiệp tham gia, chịu mua hàng với giá do doanh nghiệp đầu mối công bố - Số lượng doanh nghiệp: n.a - Thị phần: n.a - Nguồn cung: Chỉ được mua từ doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối quản lý - Mua bán ngang hàng: Không cho phép - Cơ chế giá: Mua do giá doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối công bố, giá bán lẻ do BTC quyết định.	Loại bỏ	
Công thức tính giá bán lẻ	Giá cơ sở: Thương nhân phân phối bán tại giá cơ sở do Chính phủ tính toán	Giá thị trường bán phần: Chính phủ quy định thành phần kinh doanh định mức. Các nhà phân phối tự xác định lợi nhuận và kê khai giá bán lẻ. Chính phủ thực hiện giám sát.	Thay đổi chính bao gồm việc cho phép các nhà phân phối tự thiết lập giá bán lẻ, giúp phản ánh chi phí đúng hơn vào giá bán.
Chi phí vận chuyển định mức	Bộ Tài chính xem xét điều chỉnh 3 tháng/lần	Không quy định	
Premium	Bộ Tài chính xem xét điều chỉnh 3 tháng/lần	Không quy định	
Chi phí kinh doanh định mức	Bộ Tài chính xem xét hàng năm	Được Chính phủ công bố và điều chỉnh hàng năm dựa trên CPI, rà soát 3 năm/lần	
Lợi nhuận định mức	300 VND/lít	Không quy định	

Nguồn: KBSV

Số lượng thương nhân phân phối tăng mạnh sau khi Nghị định 83/2014/NĐ-CP nới lỏng điều kiện gia nhập, đạt đỉnh khoảng 500 vào năm 2022. Từ 2022 trở đi, số lượng giảm đáng kể do Nhà nước tăng cường thanh tra, siết điều kiện kinh doanh và thu hồi giấy phép, cho thấy xu hướng thanh lọc và tập trung hóa thị trường.

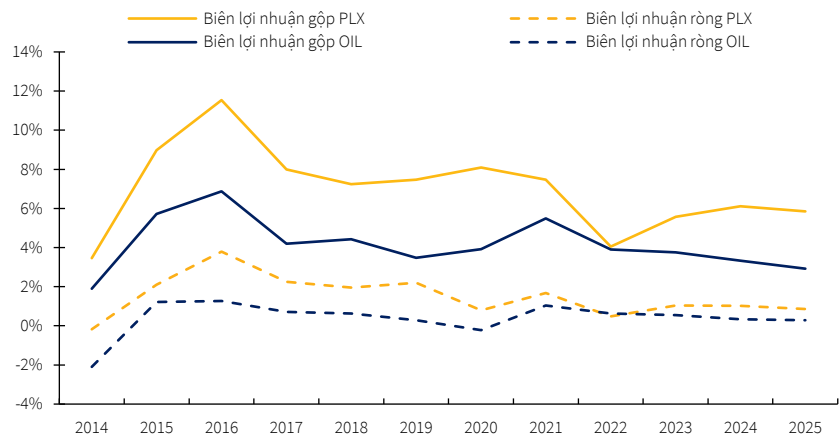
Biểu đồ 2. Số lượng các doanh nghiệp tham gia làm đầu mối/phân phối xăng dầu



Nguồn: Bộ Công Thương, KBSV

Biên lợi nhuận có xu hướng suy giảm trong giai đoạn này do chi phí kinh doanh và lợi nhuận định mức không được điều chỉnh tương ứng, trong khi chi phí thực tế ngày càng tăng.

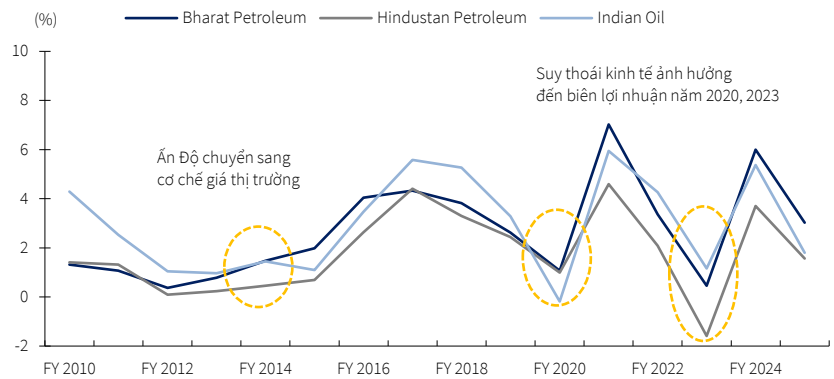
Biểu đồ 3. Biên lợi nhuận của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, 2014-2025



Nguồn: PLX, OIL, KBSV

Biểu đồ 4. Biên lợi nhuận ròng của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu tại Ấn Độ, 2010-2025

Biên lợi nhuận của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu Ấn Độ có xu hướng cải thiện sau khi chính phủ chuyển sang cơ chế giá thị trường từ năm 2014, đồng thời biến động mạnh hơn theo chu kỳ thị trường. Biên lợi nhuận giảm đáng kể trong các năm 2020 và 2023 do suy thoái kinh tế.



Nguồn: Bloomberg, KBSV

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Hà, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 14, Tòa nhà Diamond Park Plaza, số 16 Láng Hạ, Phường Giàng Vỡ, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711

Email: info@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.